

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI SẢN PHẨM KHÍ QUỐC TẾ**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25/04/2011;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế số 09 /BB-VTSPK-DHĐCĐ ngày 22/04/2013.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013 của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013 của Ban kiểm soát.
3. Kết quả sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012, với kết quả cụ thể như sau:
  - 3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất:

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ TH/KH năm 2012 (%)
1	Tổng doanh thu	710,00	714,93	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	65,00	66,00	102%
3	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	21,66%	22,00%	102%
4	Lợi nhuận sau thuế	48,75	50,80	104%
5	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	16,25%	16,93%	104%
6	Nộp ngân sách Nhà nước	32,00	30,26	95%



3.2. Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ TH/KH năm 2012 (%)
1	Tổng doanh thu	430,00	438,93	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	50,00	53,02	106%
3	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	16,66%	17,68%	106%
4	Lợi nhuận sau thuế	38,75	41,43	107%
5	Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ	12,92%	13,81%	107%
6	Nộp ngân sách Nhà nước	21,75	23,26	107%

4. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2012:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2012 theo BCTC đã được kiểm toán của Công ty mẹ</b>	<b>41.437.056.220</b>	
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận đem phân phối năm 2012</b>	<b>34.692.955.622</b>	
2.1	Thù lao HĐQT và BKS không chuyên trách	149.250.000	
2.2	Quỹ dự phòng tài chính	2.071.852.811	5%/LN sau thuế
2.3	Chia cổ tức cho cổ đông	30.000.000.000	10%/VĐL
2.4	Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành	400.000.000	
2.5	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.071.852.811	5%/LN sau thuế
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận để lại</b>	<b>6.744.1000.598</b>	Số còn lại của LN sau thuế

0531  
 CÔNG  
 CỐ P  
 TÀI S  
 HÍ QL  
 7-TP

5. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

5.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	706,23	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	62,86	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	47,15	
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	30,85	

5.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

5.2.1. Kế hoạch tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	447,73	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	48,36	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	37,77	
4	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	12,59	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10,00	
6	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	21,58	

#### 5.2.2. Kế hoạch đầu tư:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2013
<b>I</b>	<b>Tổng vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>277,50</b>
1	Đầu tư 01 tàu vận tải LPG có trọng tải 5.000 - 7.500 DWT	Tỷ đồng	252,00
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị thành viên (Công ty Cổ phần Vận tải Nhật Việt tăng vốn điều lệ thêm 50 tỷ đồng để đầu tư 01 tàu vận tải LPG, trong đó Gas Shipping nắm 51% vốn điều lệ)	Tỷ đồng	25,50
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>277,50</b>
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	101,10
2	Vốn vay + khác	Tỷ đồng	176,40

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ kết quả kinh doanh thực tế để quyết định mức tạm ứng cổ tức (nếu cần thiết) tại các thời điểm thích hợp trong năm, đảm bảo không ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2013 - 2015:

6.1. Danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty trong giai đoạn 2013 - 2015 như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y);
3. Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam (PwC);
4. Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC);
5. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE).

T  
H  
A  
N  
H  
H  
O  
I

6.2. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong 05 đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện việc kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty trong giai đoạn 2013 - 2015.

6.3. Riêng năm 2013, lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte) là đơn vị thực hiện việc kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty.

7. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013:

7.1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012: Tổng thù lao đã thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách là 149.250.000 đồng.

7.2. Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2013:

Stt	Chức danh	Thành viên	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng thù lao (đồng/năm)
1	Thành viên HĐQT	04	2.000.000	96.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	01	1.500.000	18.000.000
3	Thành viên Ban kiểm soát	02	1.000.000	24.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>138.000.000</b>

8. Thông qua Điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế kèm theo tờ trình số 11/TTr-VTSPK-HĐQT ngày 15/04/2013 của HĐQT.

9. Kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2013 - 2018:

9.1. Thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Nguyễn Tài Cương
2. Ông Nguyễn Ngọc Anh
3. Ông Vũ Văn Đức
4. Ông Nguyễn Thế Anh
5. Bà Đỗ Thị Ngọc Thanh

9.2. Thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà Nguyễn Linh Giang
2. Bà Vũ Thị Phương Nga
3. Ông Trần Văn Luân

**Điều 2:** Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.



**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tất cả các cổ đông, Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và toàn thể người lao động Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế chịu trách nhiệm thi hành.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nơi nhận:**

- HĐQT Công ty;
- BKS, BGĐ Công ty;
- Các cổ đông của Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

*(Handwritten mark)*



*(Handwritten signature)*

Nguyễn Tài Cường

